TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 162/2019/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 18 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn V.L**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 45, khu 5, phường C.T, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Q.T**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 45, khu 5, phường C.T, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn V.L và anh Nguyễn Q.T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn V.L và anh Nguyễn Q.T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn V.L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn M.Đ (sinh ngày 28/01/2004) và Nguyễn T.V (sinh ngày 31/12/2011) đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Trung có trách nhiệm cấp dưỡng cho một con chung 1.000.000đ/tháng, kể từ tháng 6/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn V.L và anh Nguyễn Q.T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn V.L chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị L đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0000872 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hạ Long
- Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Cơ quan Thi hành án dân sự TP Hạ Long
- UBND phường Hồng Hải, TP Hạ Long
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Mai Lan